





### 1. Kế hoạch SXKD 2016:

Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2016
1./ Doanh thu	Tỷ đồng	327
2./ Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	7,5
3./ Tỷ lệ chia cổ tức:	%	4%

### 2. Kế hoạch đầu tư năm 2016:

#### a./ Đầu tư dự án Khu phức hợp Cap Saint Jacques:

- Tên dự án: Khu phức hợp Cap Saint Jacques

- Quy mô dự án: Xây mới khối căn hộ du lịch cao 35 tầng với 353 căn hộ và khối khách sạn 30 tầng với 430 giường kèm theo các hạng mục như khối đế, vườn hoa cây xanh, sân vườn nội bộ,... trên khu đất có diện tích 11.399,02 m<sup>2</sup> tọa lạc 169 Thùy Vân, phường 8, TP. Vũng tàu, trong đó có 1.707 m<sup>2</sup> đất chuyên dùng đã nộp tiền sử dụng đất một lần từ thời điểm được giao (ngày 27/07/1991)

- Hình thức tổ chức thực hiện dự án: Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại DIC (DIC T&T) ký hợp đồng hợp tác kinh doanh (BCC- Business Cooperation Contract) với Tổng Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng (DIC Corp) để cùng hợp tác đầu tư thực hiện dự án và phân công DIC Corp làm Đại diện chính của Liên danh. DIC Corp sẽ góp vốn bằng tiền, bằng chi phí thực hiện dự án và các chi phí khác phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành. DIC T&T sẽ góp vốn bằng giá trị quyền sử dụng đất của phần diện tích 1.707 m<sup>2</sup> và một số chi phí khác phù hợp với quy định. Đại diện Liên danh chủ động: Lập hồ sơ xin chủ trương đầu tư; Lập, thẩm định và phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình; Phê duyệt dự toán; Lập hồ sơ mời thầu, lập hội đồng xét thầu và phê duyệt kết quả đấu thầu các hạng mục công trình của dự án theo đúng quy định của pháp luật; Ký kết các hợp đồng với các nhà thầu để thi công dự án; Lập phương án tiêu thụ sản phẩm thu hồi vốn đầu tư.

- Phương thức phân chia lợi tức: Theo tỷ lệ góp vốn của mỗi bên và được thỏa thuận, xác lập tại hợp đồng hợp tác kinh doanh khi quy hoạch, thiết kế chi tiết của dự án được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

#### b./ Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản:

HẠNG MỤC ĐẦU TƯ	ĐVT	Giá trị	Nguồn vốn
1. Hệ thống thu gom nước thải tại XN DIC Du lịch Biển kết nối vào Hệ thống xử lý nước thải Cụm KS DIC Star – CSJ.	Triệu đồng	2.000	Vốn tín dụng và tự bổ sung
2. Sửa chữa nâng cấp các hạng mục KS Vũng Tàu, Khách sạn DIC Star (phần tiếp theo)	Triệu đồng	10.000	Vốn tín dụng và tự bổ sung
3. Đầu tư cải tạo cơ sở vật chất kỹ thuật XN DIC Du lịch Biển.	Triệu đồng	3.000	Tự bổ sung



HẠNG MỤC ĐẦU TƯ	ĐVT	Giá trị	Nguồn vốn
4. Đầu tư nâng cấp, sửa chữa tài sản; mua sắm tài sản cố định, CCDC cần thiết phục vụ kinh	Triệu đồng	3.000	Quỹ ĐTPT, Tự bổ sung
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>18.000</b>	

c. Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao nhiệm vụ và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty Công ty quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến việc triển khai và tổ chức thực hiện kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư nêu trên nhằm hoàn thành tốt kế hoạch đã đề ra.

**ĐIỀU III:** Đại hội thống nhất phê duyệt Báo cáo Tài chính năm 2015 do Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) kiểm toán.

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2014
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	349.292.273.910	285.178.650.002
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	4.701.945	-
<b>3. Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV</b>	<b>349.287.571.965</b>	<b>285.178.650.002</b>
4. Giá vốn hàng bán	264.198.469.442	222.027.713.033
<b>5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và CCDV</b>	<b>85.089.102.523</b>	<b>63.150.936.969</b>
6. Doanh thu hoạt động tài chính	122.459.965	53.494.823
7. Chi phí tài chính	1.531.725.013	2.074.191.244
- Trong đó: Chi phí lãi vay	1.520.718.330	2.091.795.326
8. Chi phí bán hàng	69.024.171.288	52.269.678.796
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	6.286.284.460	5.738.610.380
<b>10 Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>8.369.381.727</b>	<b>3.121.951.372</b>
11. Thu nhập khác	2.072.126.702	3.200.055.615
12. Chi phí khác	1.395.626.958	254.237.801
<b>13. Lợi nhuận khác</b>	<b>676.499.744</b>	<b>2.945.817.814</b>
<b>14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>9.045.881.471</b>	<b>6.067.769.186</b>
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	2.101.925.201	1.364.885.334
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-	-
<b>17. Lợi nhuận sau thuế TNDN</b>	<b>6.943.956.270</b>	<b>4.702.883.852</b>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	615	458

**ĐIỀU IV:** Đại hội thống nhất thông qua Báo cáo hoạt động năm 2015 của Ban Kiểm soát.

**ĐIỀU V:** Đại hội thống nhất thông việc sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty chi tiết theo Tờ trình của HĐQT (kèm theo).



**ĐIỀU VI: Đại hội thống nhất thông qua quyết toán thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2015, tiền thưởng cho TVHĐQT chuyên trách năm 2014, 2015 và kế hoạch thù lao năm 2016:**

**a./ Phê duyệt mức chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2015:**

Vị trí chức danh	Thực hiện				Ghi chú
	Số lượng	Số tháng	Mức chi tháng	Mức chi Cả năm	
Chủ tịch HĐQT chuyên trách	1	13	26.500.000	344.500.000	
Thành viên HĐQT	4	12	2.000.000	96.000.000	
Trưởng Ban Kiểm soát	1	12	2.000.000	24.000.000	
Thành viên BKS (2), thư ký (1)	3	12	1.000.000	36.000.000	
<b>Cộng:</b>				<b>500.500.000</b>	

**b. Phê duyệt chi thưởng cho thưởng cho 01 thành viên HĐQT chuyên trách như sau:**

Năm 2014 là 53.000.000, đồng.

Năm 2015 là 53.000.000, đồng.

**c./ Thông qua kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2016:**

Vị trí chức danh	Kế hoạch				Ghi chú
	Số lượng	Số tháng	Mức chi tháng	Mức chi Cả năm	
Chủ tịch HĐQT chuyên trách	1	3	26,500,000	79,500,000	
Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm	1	9	3,000,000	27,000,000	
Thành viên HĐQT	4	12	2,000,000	96,000,000	
Trưởng Ban Kiểm soát	1	12	2,000,000	24,000,000	
Thành viên BKS (2), thư ký (1)	3	12	1,000,000	36,000,000	
<b>Cộng:</b>				<b>262,500,000</b>	

**ĐIỀU VII: Đại hội thống nhất thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2015 như sau:**

NỘI DUNG	SỐ TIỀN
1. Lợi nhuận kế toán trước thuế năm 2015:	9,045,881,471
2. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành:	2,101,925,201
3. Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2015:	6,943,956,270



